

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST

Ngày 01/4/2019

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Ngọc Diễm

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Nhâm và ông Nguyễn Minh Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị An - thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa:* Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 472/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2018 về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 43, ấp TH, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TH, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phan Thị T trình bày: Chị và anh Trần Văn C chung sống với nhau vào năm 1999, hôn nhân là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn GH vào năm 2006. Quá trình chung sống giữa chị và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến bất đồng quan điểm, đời sống không còn hạnh phúc, anh chị đã không còn sống chung từ nhiều năm nay.

Về con chung: Chị và anh Trần Văn C có 02 người con chung tên Trần Thị Thúy D, sinh ngày 08/9/2001 và Trần Thúy H, sinh ngày 02/8/2005. Hiện nay cháu D và H do chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Văn C được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt. Qua xác minh tại địa phương xác định anh C thường xuyên đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về địa phương. Chị T và anh C thật sự đã sống ly thân nhiều năm nay.

Cháu Trần Thúy H và Trần Thị Thúy D trình bày: Hiện nay các cháu đang sống với mẹ tại ấp TH, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Khi cha mẹ ly hôn thì các cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với mẹ.

Phát biểu của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, vi phạm quy định tại Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị T và anh C chung sống với nhau năm 1999, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2006, do vậy hôn nhân là hợp pháp. Chị T xác định đã sống ly thân nhiều năm nay nên yêu cầu được ly hôn, anh C không chấp hành giấy triệu tập của tòa án. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị T; Về con chung: tiếp tục giao cháu Trần Thị Thúy D sinh ngày 08/9/2001 và cháu Trần Thúy H sinh ngày 02/8/2005 cho chị Phan Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng do chị Phan Thị T không yêu cầu nên không xem xét; Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét; Về án phí Chị Phan Thị T thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị chấp nhận yêu cầu miễn án phí của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Phan Thị T yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn C trú tại ấp TH, xã LĐT, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH.

Anh Trần Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Văn C.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Trần Văn C tự nguyện chung sống với nhau năm 1999 và đến năm 2006 đăng ký kết hôn đúng quy định nên hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc anh chị không còn chung sống với nhau từ nhiều năm nay. Hội đồng xét xử xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị Phan Thị T và anh Trần Văn C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân

gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phan Thị T đối với anh Trần Văn C.

[2.2]. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trần Thị Thúy D sinh ngày 08/9/2001 và cháu Trần Thúy H sinh ngày 02/8/2005 cho chị Phan Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2.3]. Về tài sản và nợ chung và cấp dưỡng: Chị Phan Thị T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.4]. *Án phí dân sự sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình*: Chị Phan Thị T thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận. Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí.

1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị T được ly hôn với anh Trần Văn C.

2- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trần Thị Thúy D sinh ngày 08/9/2001 và cháu Trần Thúy H sinh ngày 02/8/2005 cho chị Phan Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn C được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3- Án phí dân sự sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình: Chị Phan Thị T thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận. Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện DH;
- Cơ quan THA huyện DH;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm